

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LAGI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày: 14/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LAGI**

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Phú Phước

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Khai và ông Nguyễn Bá Bẩy

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Công Thịnh – Thư ký Tòa
án nhân dân thị xã La Gi.**

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên tòa: Ông Bùi
Văn Đông - Kiểm sát viên.**

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 126/2020/TLST-HS ngày 17/12/2020 theo
quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 30/12/2020 đối với bị cáo;

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1999 tại An Giang, tên gọi khác: Châu

Nơi đăng ký HKTT : Xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang

Nơi cư trú: Không cố định (Lang thang) ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Tô Văn B, sinh năm: Không rõ và bà Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1980

Gia đình có: 02 anh em; **Bị cáo là con thứ nhất**

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 05/9/2019 bị TAND huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09
tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 41/2019/HSST bị cáo đã chấp hành xong,
hiện chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/10/2020, hiện đang còn bị tạm giam tại nhà tạm giữ
công an thị xã La Gi, có mặt tại tòa.

Người bị hại:

1/ Lê Văn T, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

2/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận

3/Huỳnh Văn C, sinh năm 1968(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Võ Thị Kim Q, sinh năm 1988(Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn T, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

“NỘI DUNG VỤ ÁN:”

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 30/9/2020 đến ngày 02/10/2020 Nguyễn Tuấn A đã ba lần có hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18h 10 ngày 30/9/2020, bị cáo đi bộ trên đường Thống Nhất, khi đến khu phố 1, phường Tân Thiện thấy tiệm bán quần áo Khang Anh không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Thực hiện ý định, Tuấn A đi vào bên trong tiệm nhìn thấy 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 màu vàng đồng của anh Lê Văn T đang để trên bàn nhựa, Tuấn A cầm lấy điện thoại bỏ vào túi quần của mình rồi đi ra ngoài.

Vụ thứ hai: Sau khi lấy trộm điện thoại Tuấn A tiếp tục đi theo đường Thống Nhất. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi đến tiệm bán đồ nướng nằm bên đường (cách tiệm Khang Anh khoảng 100m), Tuấn A thấy mô tô biển kiểm soát 86B1-352.23 của anh Nguyễn Văn T có sẵn chìa khóa không ai trông coi nên đi đến khởi động máy điều khiển xe chạy theo QL 55 về hướng Hàm Tân. Khi đến thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, T vào tiệm điện thoại Lê Nguyên bán chiếc điện thoại lấy từ tiệm Khang Anh cho bà Võ Thị Kim Q với số tiền là 1.000.000 đồng rồi quay trở lại thị trấn Tân Nghĩa đem xe mô tô 86B1 – 352.23 vào tiệm thuốc tây thuộc khu phố 2, thị trấn Tân Nghĩa, huyện Hàm Tân gửi cho bà Trần Thị H rồi đi thuê phòng trọ ngủ. Đến sáng ngày 01/10/2020, bà H không thấy người đến lấy xe nên trình báo Công an thị trấn Tân Nghĩa, Công an thị trấn đã tạm giữ xe mô tô 86B1 – 352.23 rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT công an thị xã La Gi giải quyết theo thẩm quyền.

Vụ thứ ba: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, Tuấn A đi bộ theo QL 55 từ Hàm Tân về La Gi, khi đến thôn Phước Tiến, xã Tân Phước, thị xã La Gi thì vào quán cà

phê uống nước. Khi vào quán, Tuấn A thấy xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 86B5 – 041.13 của anh Huỳnh Văn C có sẵn chìa khóa nên đi đến khởi động xe và điều khiển xe chạy về hướng Hàm Tân ra QL 1A chạy về Đồng Nai. Khi đến xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc thì Tuấn Anh ghé vào quán cà phê của bà Nguyễn Thị B nghỉ ngơi. Khi thấy bà B không để ý nên đã lục lọi tìm kiếm tài sản để lấy trộm nhưng chưa lấy được gì thì bị bà B phát hiện nên Tuấn A bỏ lại xe mô tô bỏ chạy. Sau đó bà B trình báo với chính quyền địa phương và Công an xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc tạm giữ xe mô tô 86B5-041.13 rồi bàn giao cho Công an thị xã La Gi giải quyết theo thẩm quyền

Tại bản kết luận định giá tài sản số 78/KL-ĐGTS ngày 07/10/2020 của HĐĐG tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã La Gi kết luận:

- 01 điện thoại di động màu vàng đồng hiệu Samsung S7 Edge có giá : 2.700.000 đồng

- 01 xe mô tô Honda wave màu xanh, biển kiểm soát 86B1 -35223 có giá: 11.500.000 đồng.

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B5-031.13 có giá:12.500.000 đồng

Tổng giá trị là 26.700.000 đồng

Vật chứng đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 16/12/2019 của VKSND thị xã La Gi đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn Anh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS ;

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Xuất phát từ động cơ tư lợi, từ ngày 30/9/2020 đến ngày 02/10/2020 bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp cụ thể: Khoảng 18h 10 ngày 30/9/2020, bị cáo đã trộm cắp của anh Lê Văn T 01 điện thoại trị giá 2.700.000 đồng. Khoảng 18h 30 ngày 30/9/2020, bị cáo đã trộm cắp của anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô 86B1-352.23 trị giá 11.500.000 đồng. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, bị cáo đã trộm cắp của anh Huỳnh Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B5 – 041.13 trị giá 12.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật do đó đại diện VKS thị xã La Gi giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, thuộc trường hợp tái phạm. Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 52 BLHS.

Trên cơ sở phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo , các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, qua đó VKS đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 30 đến 36 tháng tù.

Phần dân sự: các bị hại Lê Văn T, Nguyễn Văn T và Huỳnh Văn C, người có quyền và nghĩa vụ liên quan Võ Thị Kim Q không có yêu cầu gì về phần dân sự

Với vật chứng vụ án là: 01 điện thoại di động màu vàng đồng hiệu Samsung S7, 01 xe mô tô Honda wave màu xanh, biển kiểm soát 86B1 -35223, 01 xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 86B5-031.13 Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKS đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKS viện dẫn trong cáo trạng.

Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, nói lời sau cùng bị cáo xin giảm hình phạt,

“NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:”

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyễn Tuấn A là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tại phiên Tòa, qua tranh tụng, đã thừa nhận: Khoảng 18h 10 ngày 30/9/2020, bị cáo đã trộm cắp của anh Lê Văn T 01 điện thoại trị giá 2.700.000 đồng. Khoảng 18h 30 ngày 30/9/2020, bị cáo đã trộm cắp của anh Nguyễn Văn T 01 xe mô tô 86B1-352.23 trị giá 11.500.000 đồng. Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 02/10/2020, bị cáo đã trộm cắp của anh Huỳnh Văn C 01 xe mô tô biển kiểm soát 86B5 – 041.13 trị giá 12.500.000 đồng. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, về thời gian, địa điểm và loại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với vật chứng

thu giữ, vì vậy hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

[3] Việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi căn cứ vào hành vi trộm cắp tài sản có trị giá 26.700.000 đồng để truy tố bị cáo về tội “ trộm cắp tài sản” theo điều 173 BLHS năm 2015. Đây là chứng cứ buộc tội đúng người, đúng tội nên HĐXX chấp nhận. Ngoài ra VKS cũng kết luận hành vi trộm cắp ba lần của bị cáo có giá trị trên 2.000.000 đồng để đề nghị áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần, bị cáo có tiền án nên thuộc trường hợp tái phạm; đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 52 BLHS là có căn cứ chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản công dân, thể hiện tính tham lam tư lợi, coi thường pháp luật và tài sản người khác. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, do đó HĐXX cần xử lý nghiêm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015.

[6] Về tình tiết tăng nặng, bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp, mỗi lần đều có giá trị trên 2.000.000 đồng do đó được xem là phạm tội nhiều lần, bị cáo có một tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 52 BLHS do đó HĐXX cần xử lý thật nghiêm.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đã trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xét.

[8] Về phần dân sự: Không có ai yêu cầu gì về phần dân sự nên HĐXX không xét.

[9] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”

***Căn cứ:** khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015.

Phạt Nguyễn Tuấn A 30 tháng tù, thời hạn chấp hành được tính từ ngày 02/10/2020.

***Căn cứ:** Khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án hợp lệ tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA tx La Gi;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận
- Nhà tạm giữ CA TX La Gi
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS La Gi;
- UBND địa phương bị cáo cư trú

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Phú Phước

